

Nhập nội dung TBMT

Thông tin chung			
Số TBMT	20220243521-00	Ngày đăng tải	
Hình thức thông báo	Đăng lần đầu		
Loại thông báo	Thông báo thực		
Lĩnh vực	Phi tư vấn		
Bên mời thầu	Công ty Thủy điện Đồng Nai		
Chủ đầu tư	Tổng Công ty Phát điện 1 Địa chỉ: Tòa nhà Thai Nam Building, khối nhà A, lô E2, số 22 đường Dương Đình Nghệ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Đại diện Chủ đầu tư: Công ty Thủy điện Đồng Nai Địa chỉ : 254 Trần Phú - Phường Lộc Sơn - Thành phố Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng - Việt Nam Điện thoại : 0263.2478888 Fax: 0263.3726899		
Tên gói thầu	Cung cấp dịch vụ bảo vệ		
Phân loại	Hoạt động chi thường xuyên		
Tên dự toán mua sắm	SXKD năm 2022		
Chi tiết nguồn vốn	Vốn SXKD điện 2022		
Loại hợp đồng	Trọn gói		
Hình thức lựa chọn nhà thầu	Đấu thầu rộng rãi	Trong nước	
Phương thức	Một giai đoạn một túi hồ sơ		
Thời gian thực hiện hợp đồng	12 Tháng		

Cách thức tham dự thầu	
Hình thức dự thầu	Đấu thầu qua mạng
Thời gian nhận HSDT từ ngày	
Phát hành E-HSMT	Miễn phí
Thời hạn hiệu lực của E-HSDT	60 Ngày
Địa điểm nhận E-HSDT	web site: http://muasamcong.mpi.gov.vn
Địa điểm thực hiện gói thầu	Tỉnh Lâm Đồng

Mở thầu	
Thời điểm đóng/ mở thầu	10/03/2022 16:00
Địa điểm mở thầu	website: http://muasamcong.mpi.gov.vn
Dự toán gói thầu	1.508.544.000 VND
Số tiền bằng chữ	Một tỷ năm trăm lẻ tám triệu năm trăm bốn mươi bốn nghìn đồng chẵn

Bảo đảm dự thầu	
Số tiền đảm bảo	22.000.000 VND

Số tiền bằng chữ	Hai mươi hai triệu đồng chẵn
Hình thức đảm bảo dự thầu	Thư bảo lãnh

BẢNG DỮ LIỆU ĐẦU THẦU

E-CDNT 1.1	Tên bên mời thầu là: Công ty Thủy điện Đồng Nai
E-CDNT 1.2	Tên gói thầu: Cung cấp dịch vụ bảo vệ Tên dự toán là: SXKD năm 2022 Thời gian thực hiện hợp đồng là: 12 Tháng
E-CDNT 3	Nguồn vốn (hoặc phương thức thu xếp vốn): Vốn SXKD điện 2022
E-CDNT 5.3	Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định như sau: - Nhà thầu tham dự thầu không có cổ phần hoặc vốn góp trên 30% với: + Bên mời thầu: Tổng Công ty Phát điện 1 Địa chỉ: Tòa nhà Thai Nam Building, khối nhà A, lô E2, số 22 đường Dương Đình Nghệ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Đại diện Chủ đầu tư: Công ty Thủy điện Đồng Nai Địa chỉ : 254 Trần Phú - Phường Lộc Sơn - Thành phố Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng - Việt Nam Điện thoại : 0263.2478888 Fax: 0263.3726899 trừ trường hợp Chủ đầu tư, Bên mời thầu, nhà thầu tham dự thầu thuộc cùng một tập đoàn kinh tế nhà nước và sản phẩm thuộc gói thầu là đầu vào của Chủ đầu tư, Bên mời thầu, là đầu ra của nhà thầu tham dự thầu, đồng thời là ngành nghề sản xuất, kinh doanh chính của tập đoàn. - Nhà thầu tham dự thầu không có cổ phần hoặc vốn góp với các nhà thầu tư vấn; không cùng có cổ phần hoặc vốn góp trên 20% của một tổ chức, cá nhân khác với từng bên. Cụ thể như sau: + Tư vấn lập, thẩm tra, thẩm định hồ sơ thiết kế, dự toán + Tư vấn lập, thẩm định E-HSMT + Tư vấn đánh giá E-HSDT; thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu Không có Nhà thầu tham dự thầu không cùng thuộc một cơ quan hoặc tổ chức trực tiếp quản lý với: - Bên mời thầu: Công ty Thủy điện Đồng Nai , địa chỉ: 254 Trần Phú, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng - Chủ đầu tư: Tổng Công ty Phát điện 1 Địa chỉ: Tòa nhà Thai Nam Building, khối nhà A, lô E2, số 22 đường Dương Đình Nghệ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Đại diện Chủ đầu tư: Công ty Thủy điện Đồng Nai Địa chỉ : 254 Trần Phú - Phường Lộc Sơn - Thành phố Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng - Việt Nam Điện thoại : 0263.2478888 Fax: 0263.3726899
E-CDNT 10.7	Nhà thầu phải nộp cùng với E-HSDT các tài liệu sau đây: Không yêu cầu
E-CDNT 15.2	Các tài liệu để chứng minh năng lực thực hiện hợp đồng nếu được công nhận trúng thầu bao gồm: Tài liệu chứng minh nguồn lực tài chính cho gói thầu. Bản sao có chứng thực các hợp đồng tương tự đã kê khai trong E-HSDT. Bản sao có chứng thực Báo cáo tài chính các năm: 2018; 2019; 2020
E-CDNT 17.1	Nội dung bảo đảm dự thầu: - Giá trị và đồng tiền bảo đảm dự thầu: 22.000.000 VND - Thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự thầu: 90 ngày, kể từ thời điểm đóng thầu.
E-CDNT 25.2	Giá trị tối đa dành cho nhà thầu phụ: 0 % giá dự thầu của nhà thầu.
E-CDNT 27.1	Phương pháp đánh giá E-HSDT: a) Đánh giá về năng lực và kinh nghiệm : Đạt - Không đạt b) Đánh giá về kỹ thuật : Đạt - Không đạt c) Đánh giá về giá : Phương pháp giá thấp nhất
E-CDNT 27.2.1	Xếp hạng nhà thầu: Nhà thầu có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.
E-CDNT 29.4	Nhà thầu có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất.
E-CDNT 31.1	Thời hạn đăng tải kết quả lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống trong vòng 7 ngày làm việc, kể từ ngày Chủ đầu tư phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu.

E-CDNT 32	- Địa chỉ của Chủ đầu tư: Tổng Công ty Phát điện 1 Địa chỉ: Tòa nhà Thai Nam Building, khối nhà A, lô E2, số 22 đường Dương Đình Nghệ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Đại diện Chủ đầu tư: Công ty Thủy điện Đồng Nai Địa chỉ : 254 Trần Phú - Phường Lộc Sơn - Thành phố Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng - Việt Nam Điện thoại : 0263.2478888 Fax: 0263.3726899 - Địa chỉ của Người có thẩm quyền: Ông Ngô Văn Sỹ – Giám đốc Công ty Thủy điện Đồng Nai Địa chỉ: 254 Trần phú, P.Lộc Sơn, Tp.Bảo Lộc, Lâm Đồng. Điện thoại: 02632478888 Fax: 0263 3726899 - Địa chỉ của bộ phận thường trực giúp việc Hội đồng tư vấn: Phòng Kế hoạch và Vật tư, Công ty Thủy điện Đồng Nai Địa chỉ: 254 Trần phú, P.Lộc Sơn, Tp.Bảo Lộc, Lâm Đồng. Điện thoại: 0263.2223468 Fax: 0263 3726899
E-CDNT 33	Địa chỉ của tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ theo dõi, giám sát: Phòng Kế hoạch và Vật tư, Công ty Thủy điện Đồng Nai Địa chỉ: 254 Trần phú, P.Lộc Sơn, Tp.Bảo Lộc, Lâm Đồng. Điện thoại: 0263.2223468 Fax: 0263 3726899
E-CDNT 34	Tỷ lệ tăng khối lượng tối đa: 0 % Tỷ lệ giảm khối lượng tối đa: 0 %

Mẫu số 01A

PHẠM VI CUNG CẤP
(áp dụng đối với loại hợp đồng trọn gói)

Bên mời thầu liệt kê chi tiết danh mục các dịch vụ yêu cầu cung cấp. Trong đó cần nêu rõ khối lượng mời thầu và các mô tả dịch vụ với các diễn giải chi tiết (nếu thấy cần thiết).

STT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ	Đơn vị tính	Khối lượng	Ghi chú
1	- Chốt trực khu văn phòng Bảo Lộc	- Bảo vệ tất cả tài sản, trang thiết bị máy móc của Bên mời thầu, hệ thống chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy, ô tô, xe máy của CBCNV và khách của Bên mời thầu để bên trong phạm vi bảo vệ. - Mở đóng cổng khi nhân viên ra vào công ty, kiểm soát giấy tờ và cấp thẻ ra vào đối với những người vào làm việc với công ty; Đăng ký sổ sách và hướng dẫn giải quyết những trường hợp đến quan hệ công tác gặp gỡ thân nhân; Kiểm soát phương tiện, đồ vật hành lý của mọi người khi ra vào nếu phát hiện nghi vấn thì yêu cầu kiểm tra, có dấu hiệu phạm pháp thì tạm giữ để làm rõ, phát hiện phạm tội quả tang tiến hành lập biên bản, báo cáo người đứng đầu giải quyết; Quan sát, phát hiện những người lạ mặt trà trộn trong cán bộ, nhân viên ra vào; Tổ chức giữ gìn trật tự, phát hiện ngăn chặn những phần tử có hành động gây rối trật tự công cộng, sẵn sàng đối phó với các hành vi vi phạm. - Thời gian thực hiện 12 tháng	Chốt	1	Địa chỉ: 254 Trần Phú, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.
2	- Chốt trực lưu động văn phòng Bảo Lộc	- Bảo vệ tất cả tài sản, trang thiết bị máy móc của Bên mời thầu, hệ thống chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy, ô tô, xe máy của CBCNV và khách của Bên mời thầu để bên trong phạm vi bảo vệ. - Tuần tra khu vực nếu phát hiện nghi vấn thì yêu cầu kiểm tra, có dấu hiệu phạm pháp thì tạm giữ để làm rõ, phát hiện phạm tội quả tang tiến hành lập biên bản, báo cáo người đứng đầu giải quyết; Quan sát, phát hiện những người lạ mặt trà trộn trong cán bộ, nhân viên ra vào; Tổ chức giữ gìn trật tự, phát hiện ngăn chặn những phần tử có hành động gây rối trật tự công cộng, sẵn sàng đối phó với các hành vi vi phạm. Thời gian thực hiện 12 tháng	Chốt	1	Địa chỉ: 254 Trần Phú, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.
3	- Chốt trực Barie trước ngã ba đường xuống đập tràn và nhà máy Đồng Nai 3	- Bảo vệ tất cả tài sản, trang thiết bị máy móc của Bên mời thầu trang bị tại chốt trực. Kiểm soát người, phương tiện ra vào, tuần tra bảo vệ khu vực đường nội bộ xuống đập tràn và nhà máy Đồng Nai 3. - Mở đóng cổng khi nhân viên, xe công ty ra vào công ty, kiểm soát giấy tờ và báo Vận hành nhà máy đối với những người vào làm việc với công ty tại nhà máy; Đăng ký sổ sách và hướng dẫn đường đi vào; Kiểm soát phương tiện, đồ vật hành lý của mọi người khi ra vào nếu phát hiện nghi vấn thì yêu cầu kiểm tra, có dấu hiệu phạm pháp thì tạm giữ để làm rõ, phát hiện phạm tội quả tang tiến hành lập biên bản, báo cáo người đứng đầu giải quyết; Quan sát, phát hiện những người lạ mặt trà trộn trong cán bộ, nhân viên ra vào; Tổ chức giữ gìn trật tự, phát hiện ngăn chặn những phần tử có hành động gây rối trật tự công cộng, sẵn sàng đối phó với các hành vi vi phạm. - Thời gian thực hiện 12 tháng	Chốt	1	Địa chỉ: xã Quảng Khê, huyện Đắk Glông, tỉnh Đắk Nông.

4	- Chốt trực kho vật tư Đồng Nai 3	- Bảo vệ tất cả tài sản, trang thiết bị, máy móc của Bên A để tại kho (bao gồm kho kín và kho hở), hệ thống chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy bên trong phạm vi bảo vệ. - Mở đóng cổng khi nhân viên quản lý kho ra vào kho, Đăng ký sổ sách ghi lại các nhóm nhân viên công ty khi vào kho công tác. Kiểm soát phương tiện, đồ vật hành lý của mọi người khi ra vào nếu phát hiện nghi vấn thì yêu cầu kiểm tra, có dấu hiệu phạm pháp thì tạm giữ để làm rõ, phát hiện phạm tội quả tang tiến hành lập biên bản, báo cáo người đứng đầu giải quyết; Quan sát, phát hiện những người lạ mặt trà trộn trong cán bộ, nhân viên ra vào; Tổ chức giữ gìn trật tự, phát hiện ngăn chặn những phần tử trộm cắp. - Cấm những người không có nhiệm vụ vào khu vực kho. - Thời gian thực hiện 12 tháng	Chốt	1	Địa chỉ: xã Quảng Khê, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.
5	- Chốt trực đập chính Đồng Nai 3	- Bảo vệ tất cả tài sản, trang thiết bị, máy móc của Bên mời thầu, tuần tra bảo vệ khu vực đập chính, đập tràn, hành lang bảo vệ đập, trạm biến áp, mương cấp. - Mở đóng cổng khi nhân viên, xe công ty ra vào đập chính; Đăng ký sổ sách các nhóm công tác vào làm việc khu vực đập tràn; phát hiện nghi vấn thì yêu cầu kiểm tra, có dấu hiệu phạm pháp thì tạm giữ để làm rõ, phát hiện phạm tội quả tang tiến hành lập biên bản, báo cáo người đứng đầu giải quyết; Tổ chức giữ gìn trật tự, phát hiện ngăn chặn những phần tử có hành động gây rối trật tự công cộng, sẵn sàng đối phó với các hành vi vi phạm. - Cấm những người không có nhiệm vụ vào khu vực đập chính. - Thời gian thực hiện 12 tháng	Chốt	1	Địa chỉ: xã Quảng Khê, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.
6	- Chốt trực khu văn phòng Đồng Nai 4	- Bảo vệ tất cả tài sản, trang thiết bị máy móc của Bên mời thầu, hệ thống chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy, ô tô, xe máy của CBCNV và khách của Bên mời thầu để bên trong phạm vi bảo vệ. - Mở đóng cổng khi nhân viên ra vào công ty, kiểm soát giấy tờ và cấp thẻ ra vào đối với những người vào làm việc với công ty; Đăng ký sổ sách và hướng dẫn giải quyết những trường hợp đến quan hệ công tác gặp gỡ thân nhân; Kiểm soát phương tiện, đồ vật hành lý của mọi người khi ra vào nếu phát hiện nghi vấn thì yêu cầu kiểm tra, có dấu hiệu phạm pháp thì tạm giữ để làm rõ, phát hiện phạm tội quả tang tiến hành lập biên bản, báo cáo người đứng đầu giải quyết; Quan sát, phát hiện những người lạ mặt trà trộn trong cán bộ, nhân viên ra vào; Tổ chức giữ gìn trật tự, phát hiện ngăn chặn những phần tử có hành động gây rối trật tự công cộng, sẵn sàng đối phó với các hành vi vi phạm. - Thời gian thực hiện 12 tháng	Chốt	1	Địa chỉ: xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.
7	- Chốt trực đập chính Đồng Nai 4	Bảo vệ tất cả tài sản, trang thiết bị, máy móc của Bên mời thầu, tuần tra bảo vệ khu vực đập chính, đập tràn, hành lang bảo vệ đập, cửa nhận nước, trạm biến áp, mương cấp. - Mở đóng cổng khi nhân viên, xe công ty ra vào đập chính; Đăng ký sổ sách các nhóm công tác vào làm việc khu vực đập tràn; phát hiện nghi vấn thì yêu cầu kiểm tra, có dấu hiệu phạm pháp thì tạm giữ để làm rõ, phát hiện phạm tội quả tang tiến hành lập biên bản, báo cáo người đứng đầu giải quyết; Tổ chức giữ gìn trật tự, phát hiện ngăn chặn những phần tử có hành động gây rối trật tự công cộng, sẵn sàng đối phó với các hành vi vi phạm. Cấm những người không có nhiệm vụ vào khu vực đập chính. - Thời gian thực hiện 12 tháng	Chốt	1	Địa chỉ: xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

8	- Chốt trực cửa nhận nước Đồng Nai 4	- Bảo vệ tất cả tài sản, trang thiết bị, máy móc của Bên mời thầu, tuần tra bảo vệ khu vực cửa nhận nước. - Mở đóng cổng khi nhân viên, xe công ty ra vào cửa nhận nước; Đăng ký sổ sách các nhóm công tác vào làm việc khu vực; phát hiện nghi vấn thì yêu cầu kiểm tra, có dấu hiệu phạm pháp thì tạm giữ để làm rõ, phát hiện phạm tội quả tang tiến hành lập biên bản, báo cáo người đứng đầu giải quyết; Tổ chức giữ gìn trật tự, phát hiện ngăn chặn những phần tử có hành động gây rối trật tự công cộng, sẵn sàng đối phó với các hành vi vi phạm. - Cấm những người không có nhiệm vụ vào khu vực cửa nhận nước. - Thời gian thực hiện 12 tháng	Chốt	1	Địa chỉ: xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.
9	- Chốt trực kho vật tư Đồng Nai 4	- Bảo vệ tất cả tài sản, trang thiết bị, máy móc của Bên mời thầu để tại kho (bao gồm kho kín và kho hở), hệ thống chiếu sáng, phòng cháy chữa cháy bên trong phạm vi bảo vệ. - Mở đóng cổng khi nhân viên quản lý kho ra vào kho, Đăng ký sổ sách ghi lại các nhóm nhân viên công ty khi vào kho công tác. Kiểm soát phương tiện, đồ vật hành lý của mọi người khi ra vào nếu phát hiện nghi vấn thì yêu cầu kiểm tra, có dấu hiệu phạm pháp thì tạm giữ để làm rõ, phát hiện phạm tội quả tang tiến hành lập biên bản, báo cáo người đứng đầu giải quyết; Tổ chức giữ gìn trật tự, phát hiện ngăn chặn những phần tử trộm cắp. - Ngăn chặn những người không có nhiệm vụ vào khu vực kho. - Thời gian thực hiện 12 tháng	Chốt	1	Địa chỉ: xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Mẫu số 02

BẢNG TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Nêu yêu cầu về thời gian thực hiện hợp đồng theo ngày/tuần/tháng:

Thời gian thực hiện hợp đồng	12 Tháng
------------------------------	----------

Trường hợp cần lập kế hoạch thực hiện/ lịch trình thực hiện cho từng hoạt động thì bên mời thầu nêu rõ tên dịch vụ và khối lượng công việc, tiến độ cung cấp cụ thể và địa điểm như bảng dưới đây:

STT	Danh mục	Khối lượng mời thầu	Đơn vị	Tiến độ thực hiện	Yêu cầu đầu ra	Địa điểm thực hiện
-----	----------	---------------------	--------	-------------------	----------------	--------------------

BẢNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ VỀ NĂNG LỰC VÀ KINH NGHIỆM

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Các yêu cầu cần tuân thủ				Tài liệu cần nộp
STT	Mô tả	Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Nhà thầu liên danh			
				Tổng các thành viên liên danh	Từng thành viên liên danh	Tối thiểu một thành viên liên danh	
1	Lịch sử không hoàn thành hợp đồng	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 ⁽¹⁾ đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có hợp đồng không hoàn thành ⁽²⁾ .	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Mẫu số 12
2	Năng lực tài chính						
2.1	Doanh thu bình quân hàng năm từ hoạt động cung cấp dịch vụ(*)	Doanh thu bình quân hàng năm tối thiểu là 1.510.000.000 ⁽³⁾ VND, tính từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 trong vòng 3 ⁽⁴⁾ năm trở lại đây. Doanh thu hàng năm được tính bằng tổng các khoản thanh toán cho các hợp đồng cung cấp dịch vụ mà nhà thầu nhận được trong năm đó.	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Không áp dụng	Mẫu số 13
2.2	Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu (*)	Nhà thầu phải chứng minh có các tài sản có khả năng thanh khoản cao ⁽⁵⁾ hoặc có khả năng tiếp cận với tài sản có khả năng thanh khoản cao sẵn có, các khoản tín dụng hoặc các nguồn tài chính khác (không kể các khoản tạm ứng thanh toán theo hợp đồng) để đáp ứng yêu cầu về nguồn lực tài chính thực hiện gói thầu với giá trị là - ⁽⁶⁾ VND.	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Không áp dụng	Các Mẫu số 14, 15
3	Kinh nghiệm cụ thể trong thực hiện hợp đồng tương tự	Số lượng tối thiểu các hợp đồng tương tự ⁽⁷⁾ theo mô tả dưới đây mà nhà thầu đã hoàn thành toàn bộ hoặc hoàn thành phần lớn ⁽⁸⁾ với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) hoặc nhà thầu phụ ⁽⁹⁾ trong khoảng thời gian kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến thời điểm đóng thầu: Hợp đồng tương tự là hợp đồng cung cấp dịch vụ bảo vệ Số lượng hợp đồng bằng 2 hoặc khác 2, ít nhất có 01 hợp đồng có giá trị tối thiểu là 1.100.000.000 VND và tổng giá trị tất cả các hợp đồng ≥ 2.200.000.000 VND.	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu (tương đương với phần công việc đảm nhận)	Không áp dụng	Mẫu số 10A, 10B

Ghi chú:

(*): Trường hợp xét thấy những gói thầu cung cấp dịch vụ phi tư vấn có nội dung công việc không cần thiết yêu cầu về doanh thu và nguồn lực tài chính thì bỏ nội dung này.

(1) Ghi số năm, thông thường là từ 3 đến 5 năm trước năm có thời điểm đóng thầu.

(2) Hợp đồng không hoàn thành bao gồm:

- Hợp đồng bị Chủ đầu tư kết luận nhà thầu không hoàn thành và nhà thầu không phản đối;
- Hợp đồng bị Chủ đầu tư kết luận nhà thầu không hoàn thành, không được nhà thầu chấp thuận nhưng đã được trọng tài hoặc tòa án kết luận theo hướng bất lợi cho nhà thầu.

(3) Doanh thu:

Cách tính toán thông thường về mức yêu cầu doanh thu bình quân hàng năm:

a) Yêu cầu tối thiểu về mức doanh thu bình quân hàng năm = (Giá gói thầu/thời gian thực hiện hợp đồng theo năm) x k. Thông thường hệ số "k" trong công thức này là từ 0,8 – 2,0.

b) Trường hợp thời gian thực hiện hợp đồng dưới 01 năm thì cách tính doanh thu như sau:

Yêu cầu tối thiểu về mức doanh thu trung bình hàng năm = Giá gói thầu x k.

Thông thường hệ số "k" trong công thức này là 1,0.

Trong bước thương thảo hợp đồng, nhà thầu phải nộp tài liệu chứng minh về doanh thu như: Báo cáo tài chính hoặc xác

nhận thanh toán của Chủ đầu tư đối với những hợp đồng đã thực hiện hoặc tờ khai nộp thuế hoặc các tài liệu hợp pháp khác.

Trường hợp đặc thù do quy mô hoạt động trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ này của nhà thầu là yếu tố quan trọng nhằm tránh rủi ro cho chủ đầu tư thì có thể đưa ra yêu cầu về doanh thu bình quân cao hơn (như đối với gói thầu bảo hiểm). Tuy nhiên, việc đưa ra yêu cầu không được làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu.

c) Đối với trường hợp nhà thầu liên danh, việc đánh giá tiêu chuẩn về doanh thu được áp dụng cho cả liên danh. Tuy nhiên, trường hợp gói thầu có tính đặc thù, việc đánh giá tiêu chuẩn về doanh thu có thể áp dụng cho từng thành viên trong liên danh trên cơ sở giá trị, khối lượng do từng thành viên đảm nhiệm.

(4) Ghi số năm phù hợp, thông thường yêu cầu là 03 năm.

(5) Tài sản có khả năng thanh khoản cao là tiền mặt và tương đương tiền mặt, các công cụ tài chính ngắn hạn, các chứng khoán sẵn sàng để bán, chứng khoán dễ bán, các khoản phải thu thương mại, các khoản phải thu tài chính ngắn hạn và các tài sản khác mà có thể chuyển đổi thành tiền mặt trong vòng một năm.

(6) Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu:

a) Đối với gói thầu có thời gian thực hiện hợp đồng từ 12 tháng trở lên, yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu được xác định theo công thức sau:

Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu = $t \times$ (Giá gói thầu/thời gian thực hiện hợp đồng (tính theo tháng)).

Thông thường yêu cầu hệ số “t” trong công thức này là 3.

b) Đối với gói thầu có thời gian thực hiện hợp đồng dưới 12 tháng, yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu được xác định theo công thức sau:

Yêu cầu về nguồn lực tài chính cho gói thầu = $30\% \times$ Giá gói thầu

Nguồn lực tài chính được tính bằng tổng các tài sản có khả năng thanh khoản cao hoặc có khả năng tiếp cận với tài sản có khả năng thanh khoản cao sẵn có, các khoản tín dụng (bao gồm cam kết tín dụng của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam đối với gói thầu này) hoặc các nguồn tài chính khác.

Trường hợp trong E-HSDT, nhà thầu có nộp kèm theo bản scan cam kết tín dụng của tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, trong đó cam kết sẽ cung cấp tín dụng cho nhà thầu để thực hiện gói đang xét với hạn mức tối thiểu bằng giá trị yêu cầu tại tiêu chí đánh giá 2.3 Mẫu số 03 Chương IV trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng thì nhà thầu phải kê khai thông tin theo quy định tại Mẫu số 14 nhưng không phải kê khai thông tin theo Mẫu số 15 Chương này. Trường hợp có sai khác thông tin trong biểu kê khai và cam kết tín dụng kèm theo thì bản cam kết tín dụng đính kèm trong E-HSDT sẽ là cơ sở để đánh giá.

c) Đối với trường hợp nhà thầu liên danh, việc đánh giá tiêu chuẩn về nguồn lực tài chính được áp dụng cho cả liên danh. Nếu một thành viên liên danh thực hiện cung cấp nguồn lực tài chính cho một hoặc tất cả thành viên trong liên danh thì trong thỏa thuận liên danh cần nêu rõ trách nhiệm của thành viên liên danh đó.

(7) Hợp đồng tương tự là hợp đồng có tính chất tương tự với gói thầu đang xét, có giá hợp đồng bằng hoặc lớn hơn 70% giá của gói thầu đang xét;

- Trường hợp trong HSMT yêu cầu nhà thầu đã thực hiện từ hai hợp đồng tương tự trở lên thì nhà thầu phải đáp ứng tối thiểu một hợp đồng với quy mô, tính chất tương tự gói thầu đang xét. Quy mô của các hợp đồng tương tự tiếp theo được xác định bằng cách cộng các hợp đồng có quy mô nhỏ hơn nhưng phải bảo đảm các hợp đồng đó có tính chất tương tự với các hạng mục cơ bản của gói thầu đang xét.

- Đối với các công việc đặc thù hoặc ở các địa phương mà năng lực của nhà thầu trên địa bàn còn hạn chế, có thể yêu cầu giá của hợp đồng tương tự trong khoảng 50%-70% giá của gói thầu đang xét.

- Đối với gói thầu phi tư vấn có tính chất công việc lặp lại theo chu kỳ qua các năm dẫn đến thời gian thực hiện hợp đồng kéo dài thì quy mô hợp đồng tương tự được xác định bằng hoặc lớn hơn 70% giá trị của phần công việc tính theo 01 chu kỳ (01 năm) mà không tính theo tổng giá trị gói thầu qua các năm.

(8) Hoàn thành phần lớn nghĩa là hoàn thành ít nhất 80% khối lượng công việc của hợp đồng. Đối với gói thầu phi tư vấn có tính chất công việc lặp lại theo chu kỳ qua các năm dẫn đến thời gian thực hiện hợp đồng kéo dài thì việc xác định hợp đồng hoàn thành phần lớn trên cơ sở theo từng chu kỳ (từng năm) và tính theo khối lượng công việc trong một chu kỳ (một năm) của hợp đồng đó mà không tính theo tổng giá trị của hợp đồng qua các năm.

(9) Với các hợp đồng mà nhà thầu đã tham gia với tư cách là thành viên liên danh hoặc nhà thầu phụ thì chỉ tính giá trị phần việc do nhà thầu thực hiện.

Mẫu số 04A

YÊU CẦU NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

Tùy theo quy mô, tính chất của gói thầu có thể quy định nhà thầu phải đề xuất nhân sự chủ chốt thực hiện các công việc của gói thầu.

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Trình độ chuyên môn (<i>Trình độ tối thiểu, Chứng chỉ hành nghề...</i>)	Tổng số năm kinh nghiệm (<i>tối thiểu _ năm</i>)	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự (<i>tối thiểu _ năm</i>)
1	Tổ trưởng tổ bảo vệ	1	Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không có tiền án về các tội giết người, cố ý gây thương tích, các tội xâm phạm sở hữu; Tuổi đời từ 18 tuổi đến 60 tuổi; Có lý lịch rõ ràng được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xác nhận; Có giấy khám sức khỏe của trung tâm y tế, bệnh viện từ cấp huyện trở lên xác nhận có đủ sức khỏe để lao động; Có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên; Có các chứng chỉ nghiệp vụ do cơ quan thẩm quyền cấp gồm: Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ, chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Chứng nhận bồi dưỡng, tập huấn sử dụng công cụ hỗ trợ; Chứng nhận huấn luyện an toàn vệ sinh lao động	3	2

2	Tổ phó tổ bảo vệ	1	Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không có tiền án về các tội giết người, cố ý gây thương tích, các tội xâm phạm sở hữu; Tuổi đời từ 18 tuổi đến 60 tuổi; Có lý lịch rõ ràng được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xác nhận; Có giấy khám sức khỏe của trung tâm y tế, bệnh viện từ cấp huyện trở lên xác nhận có đủ sức khỏe để lao động; Có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên; Có các chứng chỉ nghiệp vụ do cơ quan thẩm quyền cấp gồm: Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ, chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Chứng nhận bồi dưỡng, tập huấn sử dụng công cụ hỗ trợ; Chứng nhận huấn luyện an toàn vệ sinh lao động	3	2
3	Nhân viên bảo vệ	18	Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không có tiền án về các tội giết người, cố ý gây thương tích, các tội xâm phạm sở hữu; Tuổi đời từ 18 tuổi đến 60 tuổi; Có lý lịch rõ ràng được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn nơi đăng ký hộ khẩu thường trú xác nhận; Có giấy khám sức khỏe của trung tâm y tế, bệnh viện từ cấp huyện trở lên xác nhận có đủ sức khỏe để lao động; Có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên; Có các chứng chỉ nghiệp vụ do cơ quan thẩm quyền cấp gồm: Chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ, chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; Chứng nhận bồi dưỡng, tập huấn sử dụng công cụ hỗ trợ; Chứng nhận huấn luyện an toàn vệ sinh lao động	1	1

Nhà thầu phải cung cấp thông tin chi tiết về các nhân sự chủ chốt được đề xuất và hồ sơ kinh nghiệm của nhân sự theo các Mẫu số 11A, 11B, 11C Chương IV

Mẫu số 04B**YÊU CẦU THIẾT BỊ MÁY MÓC DỰ KIẾN THỰC HIỆN GÓI THẦU**

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà Bên mời thầu quy định yêu cầu về thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động và số lượng để thực hiện gói thầu cho phù hợp.

STT	Loại thiết bị	Đặc điểm thiết bị	Số lượng tối thiểu cần có
1	Roi điện	Loại cầm tay, có nút bấm để phóng điện; nguồn cung cấp: pin; Có giấy phép sử dụng của cơ quan có thẩm quyền; hoạt động tốt, sẵn sàng huy động cho gói thầu	9

Nhà thầu phải kê khai thông tin chi tiết về các thiết bị thi công chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu theo Mẫu số 11D Chương IV.

ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Bên mời thầu ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư là: Tổng Công ty Phát điện 1 Địa chỉ: Tòa nhà Thai Nam Building, khối nhà A, lô E2, số 22 đường Dương Đình Nghệ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Đại diện Chủ đầu tư: Công ty Thủy điện Đồng Nai Địa chỉ : 254 Trần Phú - Phường Lộc Sơn - Thành phố Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng - Việt Nam Điện thoại : 0263.2478888 Fax: 0263.3726899
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu:
E-ĐKC 1.11	Địa điểm cung cấp dịch vụ là: Chốt trực khu văn phòng Bảo Lộc: 254 Trần Phú, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. - Chốt trực lưu động văn phòng Bảo Lộc: 254 Trần Phú, phường Lộc Sơn thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. - Chốt trực Barie trước ngã ba đường xuống đập tràn và nhà máy Đồng Nai 3: xã Quảng Khê, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông. - Chốt trực kho vật tư Đồng Nai 3: xã Quảng Khê, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông. - Chốt trực đập chính Đồng Nai 3: xã Quảng Khê, huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông. - Chốt trực khu văn phòng Đồng Nai 4: xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. - Chốt trực đập chính Đồng Nai 4: xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. - Chốt trực cửa nhận nước Đồng Nai 4: xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. - Chốt trực kho vật tư Đồng Nai 4: xã Lộc Bảo, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.
E-ĐKC 2.8	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: 1. Văn bản hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng. 2. Thư chấp thuận E-HSMT và trao hợp đồng 3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu và phê duyệt dự thảo hợp đồng; 4. E-ĐKCT của hợp đồng; 5. E-ĐKC của hợp đồng; 6. E-HSMT và các văn bản làm rõ E-HSMT; 7. E-HSMT; 8. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).
E-ĐKC 4	Chủ đầu tư có thể ủy quyền các nghĩa vụ và trách nhiệm của mình cho người khác.
E-ĐKC 5.1	Các thông báo cần gửi về Chủ đầu tư theo địa chỉ dưới đây: Tổng Công ty Phát điện 1 Địa chỉ: Tòa nhà Thai Nam Building, khối nhà A, lô E2, số 22 đường Dương Đình Nghệ, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Đại diện Chủ đầu tư: Công ty Thủy điện Đồng Nai Địa chỉ : 254 Trần Phú - Phường Lộc Sơn - Thành phố Bảo Lộc - Tỉnh Lâm Đồng - Việt Nam Điện thoại : 0263.2478888 Fax: 0263.3726899
E-ĐKC 6.1	- Hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng: Nhà thầu cung cấp một bảo đảm thực hiện hợp đồng theo hình thức thư bảo lãnh do Ngân hàng hoặc tổ chức tín dụng hoạt động hợp pháp tại Việt Nam phát hành và phải là bảo đảm không có điều kiện trả tiền khi có yêu cầu theo Mẫu số 21 Chương VIII E - HSMT - Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3 % giá hợp đồng - Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực cho đến hết ngày
E-ĐKC 6.2	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Chủ đầu tư phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Nhà thầu ngay sau khi hoặc không chậm hơn 10 ngày kể từ khi dịch vụ được nghiệm thu hoàn thành
E-ĐKC 7.1	Danh sách nhà thầu phụ: Không áp dụng
E-ĐKC 7.3	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Không áp dụng
E-ĐKC 8.2	- Thời gian để tiến hành hòa giải: 30 ngày - Giải quyết tranh chấp: Chủ đầu tư và nhà thầu có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải. Nếu sau 30 ngày kể từ khi bắt đầu thương lượng mà các bên không đạt được thỏa thuận về giải quyết các tranh chấp theo Hợp đồng thì một trong hai bên có thể yêu cầu giải quyết tranh chấp đó qua Tòa án nhân dân có thẩm quyền tại Lâm Đồng theo quy định pháp luật hiện hành tại Việt Nam. Quyết định của Tòa án nhân dân có thẩm quyền được coi là phán quyết cuối cùng và có hiệu lực bắt buộc thi hành với cả hai bên.
E-ĐKC 12.1	Loại hợp đồng: Trọn gói
E-ĐKC 12.2	Giá hợp đồng: --Ghi giá hợp đồng-- VND
E-ĐKC 13	Điều chỉnh giá hợp đồng: không áp dụng
E-ĐKC 14	Điều chỉnh thuế: được phép.
E-ĐKC 15.1	Tạm ứng: Không áp dụng

E-ĐKC 16.1	Phương thức thanh toán: Hình thức thanh toán: chuyển khoản - Thời hạn thanh toán: Bên A thanh toán cho Bên B một tháng một lần trong vòng 25 ngày kể từ ngày Bên B cung cấp đủ cho bên A các chứng từ sau: - Giấy đề nghị thanh toán Bên B; - Hóa đơn tài chính hợp lệ do Bên B phát hành; - Biên bản nghiệm thu hàng tháng; - Các chứng từ khác liên quan (nếu có). - Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng;
E-ĐKC 16.3	Giảm trừ thanh toán: không áp dụng
E-ĐKC 18.1	Mức bồi thường thiệt hại là: 1. Mức bồi thường thiệt hại là 0.2% giá trị hợp đồng lần vi phạm Các vi phạm được quy định cụ thể như sau: - Không bố trí đầy đủ số lượng nhân viên bảo vệ trong toàn bộ thời gian đảm nhiệm công việc bên B. - Nhân viên bảo vệ vi phạm các lỗi sau: + Vi phạm một trong các mục cấm của nhân viên bảo vệ được quy định tại Mục 4.2, Điều 4. + Mặc không đúng đồng phục + Tự cho phép xe, người ra vào khu vực bảo vệ khi chưa được sự đồng ý của bên A + Có thái độ hoặc lời lẽ không đúng mực đối với khách và CBCVN trong công ty; + Các trường hợp khác sẽ do hai bên thỏa thuận bằng văn bản đề thực hiện; + Đối với các cá nhân vi phạm từ 02 lần trở lên Bên A sẽ đề nghị Bên B thay thế. - Trách nhiệm bồi thường được quy định cụ thể như sau: + Bên B chịu trách nhiệm bồi thường về những thiệt hại tại phạm vi được giao bảo vệ nếu do lỗi cố ý, sơ ý, thiếu trách nhiệm hay không thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, để kẻ gian lấy cắp tài sản ... của nhân viên bên B gây ra cho bên A + Việc bồi thường được tính theo giá thị trường vào thời điểm xảy ra những thiệt hại. Trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận được tài liệu kê khai tài sản bị thiệt hại do bên A cung cấp, nếu bên B chưa hoàn tất việc bồi thường thì phải chịu hình thức phạt 0.05%/ số tiền bồi thường chưa trả/ số ngày chậm thanh toán. + Bên B không chịu trách nhiệm bồi thường nếu đã thông báo trước bằng văn bản về những khuyến cáo, hay những điều nguy hiểm đáng ngờ sẽ xảy ra cho bên A mà bên A không khắc phục triệt để. Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 8% giá hợp đồng.
E-ĐKC 18.2	Tỷ lệ % dùng để tính tiền phạt thực hiện hợp đồng là: 0.2% giá hợp đồng.
E-ĐKC 20.1(c)	Các nội dung khác về hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng: Thay đổi thời gian thực hiện hợp đồng nhưng được sự đồng ý của Bên A. Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng, việc ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng không dẫn đến miễn trừ trách nhiệm của Bên B trong việc thưởng phạt và bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng quy định của hợp đồng này.
E-ĐKC 21.4	Các trường hợp khác: Không có
E-ĐKC 22.1(d)	Các hành vi khác: Trong trường hợp giá trị bị phạt vượt quá 8% giá trị hợp đồng Bên A sẽ xem xét để chấm dứt hợp đồng (nếu thấy cần thiết) và sẽ mời Bên thứ 3 vào thực hiện tiếp phần hợp đồng chưa hoàn thành, giá trị thực hiện phần hợp đồng của Bên thứ 3 sẽ khấu trừ vào giá trị quyết toán giữa Bên A và Bên B. Bên B không có bất kỳ một khiếu nại nào về nội dung này. Việc không hoàn thành nghĩa vụ và vi phạm hợp đồng của Bên B, Bên A sẽ thực hiện theo đúng quy định tại khoản 11. Điều 117 của Nghị định 63 về công tác đấu thầu: thông báo đến Bộ KH&ĐT, đăng tải thông tin nhà thầu vi phạm trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia và Báo đấu thầu.
E-ĐKC 23.1	Chủ đầu tư thực hiện đánh giá chất lượng dịch vụ phi tư vấn theo nguyên tắc và cách thức như sau: Kiểm tra, giám sát chất lượng dịch vụ thực hiện theo hợp đồng Thời hạn trách nhiệm đối với sai sót: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày Bên B nhận được yêu cầu của Bên A.
E-ĐKC 24.2	Thời gian Nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: Trong vòng 05 ngày kể từ ngày Bên A nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của bên A.